

Số: 02/2024/QĐCNTTLH

Kon Plông, ngày 24 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Y H và anh A U;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của
chị Y H và anh A U.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 01 năm 2024 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Chị Y H, sinh năm 19xx.

+ *Người bị kiện*: Anh A U, sinh năm 19xx

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã M C, huyện KPL, tỉnh Kon Tum.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 01 năm 2024 có đủ
các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 01 năm
2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Y H và anh A U thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Y H và anh A U có 02 con chung, tên là Y L, sinh
ngày 0x/1x/20xx và Y O, sinh ngày xx/0x/20xx. Chị Y H và anh A U thống nhất
thỏa thuận: Anh A U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Y L và Y O
cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi và có khả năng tự lập được.

Chị Y H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Y H cấp dưỡng số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng/02 con (*Hai triệu đồng*) để nuôi các con chung Y L và Y O cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng: Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung Y L và Y O đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng: Chị Y H chuyển khoản vào ngày 15 hàng tháng, qua số tài khoản Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 5104205137770.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Đến thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung, nếu chị Y H không cấp dưỡng hoặc cấp dưỡng không đủ số tiền nuôi con chung đã thỏa thuận, anh A U có đơn yêu cầu thi hành án thì chị Y H còn phải trả lãi với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Y H và anh A U không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Y H và anh A U không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện KPL;
- UBND xã M C, huyện KPL;
- CCTHADS huyện KPL;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Đăng Lễ